

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

Phân tích động học ngược cho tay máy robot hàn 6 bậc tự do	5	Dương Văn Toàn Ninh Nguyễn Tấn Tại Nguyễn Văn Cường Nguyễn Trọng Các
Điều khiển bền vững thích nghi trên cơ sở mờ Neron điều khiển cho tay máy robot	13	Nguyễn Phương Ty Vũ Thị Yến Nguyễn Thị Thảo Nguyễn Thị Phương
Điều khiển truyền động động cơ không đồng bộ ba pha theo phương pháp tựa theo vectơ từ thông rôto (foc)	20	Phạm Văn Tuấn Hoàng Thị Phượng Đặng Văn Tuệ

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu đặc tính tốc độ của động cơ diesel hiện đại	28	Vũ Thành Trung Ngô Thị Mỹ Bình
Nghiên cứu ảnh hưởng của tốc độ đến khả năng hồi phục mòn của phụ gia nano TiO_2 trong dầu bôi trơn	34	Nguyễn Đình Cường
Nghiên cứu sự ảnh hưởng của phương pháp lấy mẫu đến chất lượng của phương pháp Monte Carlo	40	Đào Đức Thụ
Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ miết ép đến ứng suất dư của chi tiết máy	45	Nguyễn Văn Hình

NGÀNH TOÁN HỌC

Điều kiện đủ tối ưu cho bài toán điều khiển tối ưu của hệ phương trình g-Navier-Stokes hai chiều	51	Nguyễn Viết Tuấn Lưu Trọng Đại Lê Thị Liễu
--------------------------------------------------------------------------------------------------	----	--------------------------------------------------

NGÀNH KINH TẾ

Giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi các công cụ chính sách tiền tệ trong giai đoạn hiện nay	58	Nguyễn Thị Quỳnh Vũ Thị Lý
Nguồn nhân lực Việt Nam - góc nhìn từ thực trạng giáo dục phổ thông	67	Phạm Thị Hồng Hoa Nguyễn Thị Tình

TẠP CHÍ
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

TRONG SỐ NÀY
SỐ 1(76) 2022

NGÀNH KINH TẾ

Tác động của đại dịch COVID-19 đến hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của doanh nghiệp	76	Đinh Thị Kim Thiết
Các nhân tố ảnh hưởng đến thu nhập của các hộ trồng chè: Nghiên cứu trường hợp tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	84	Trần Thị Quý Chinh Nguyễn Thị Ngọc Mai

NGÀNH GIÁO DỤC HỌC

Áp dụng các hoạt động ngoại khóa trong dạy học Tiếng Anh nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ	92	Vũ Thị Lương Trịnh Thị Chuyên
------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----	----------------------------------

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Giảng dạy Triết học Mác - Lênin trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0	100	Nguyễn Thị Nhan
Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng và sự vận dụng của Đảng bộ thành phố Chí Linh hiện nay	106	Phạm Xuân Đức
Xây dựng và phát triển con người theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng - liên hệ trong giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin tại Trường Đại học Sao Đỏ	113	Đỗ Thị Thùy Đặng Thị Dung
Tác động của chính sách an sinh xã hội đến lao động và việc làm trong đại dịch COVID-19 tại Việt Nam	120	Nguyễn Minh Tuấn Phạm Xuân Đức

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- | | | |
|-------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------------------------------------------|
| Inverse kinematics analysis of six degrees of freedom of a welding robot arm | 5 | Duong Van Toan Ninh
Nguyen Tan Tai
Nguyen Van Cuong
Nguyen Trong Cac |
| Adaptive robust control based on fuzzy neural network control robot manipulator | 13 | Nguyen Phuong Ty
Vu Thi Yen
Nguyen Thi Thao
Nguyen Thi Phuong |
| The controlling methods for three-phase asynchronous mô tơ models based on foc roto | 20 | Pham Van Tuan
Hoang Thi Phuong
Dang Van Tue |

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- | | | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------|
| Research on performance characteristics of modern diesel engine | 28 | Vu Thanh Trung
Ngo Thi My Binh |
| Research influence of speed on self-repair of TiO_2 nanoparticles as lubricating | 34 | Nguyen Dinh Cuong |
| Study on the effects of sampling method on the quality of Monte Carlo method | 40 | Dao Duc Thu |
| Research on the influence of mode oscillating smoothing on the residual stresses of machine parts | 45 | Nguyen Van Hinh |

TITLE FOR MATHEMATICS

- | | | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------|
| Sufficient optimality conditions for the optimal control problem of 2D g-Navier-Stokes equations | 51 | Nguyen Viet Tuan
Luu Trong Dai
Le Thi Lieu |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------|

TITLE FOR ECONOMICS

- | | | |
|---------------------------------------------------------------------------------------|----|--------------------------------------|
| Solutions to improve the effectiveness of monetary policy tools in the current period | 58 | Nguyen Thi Quynh
Vu Thi Ly |
| Vietnam's human resources in terms of achievement in general education | 67 | Pham Thi Hong Hoa
Nguyen Thi Tinh |

TITLE FOR ECONOMICS

- | | | |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-------------------------------------------|
| The impact of the COVID-19 pandemic on enterprises's business activities and presentation of financial statements | 76 | Dinh Thi Kim Thiet |
| Factors Affecting to Tea-growing Household's Income: A Case Study in Thai Nguyen Province | 84 | Tran Thi Quy Chinh
Nguyen Thi Ngoc Mai |

TITLE FOR STUDY OF EDUCATION

- | | | |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------|
| Applying extracurricular activities in teaching English to improve communication ability for Sao Do University's students | 92 | Vu Thi Luong
Trinh Thi Chuyen |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------------------------|

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- | | | |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----------------------------------|
| Teaching Marxist-Leninist Philosophy in the context of Industrial Revolution 4.0 | 100 | Nguyen Thi Nhan |
| Ho Chi Minh's thought on Party building and the application of the Party Committee of Chi Linh City today | 106 | Pham Xuan Duc |
| Teaching the Marxist-Leninist Philosophy module at Sao Do University on human construction and development in the light of the XIII Party Congress | 113 | Do Thi Thuy
Dang Thi Dung |
| Impacts of social security policies on labor and employment during the COVID-19 pandemic in Vietnam | 120 | Nguyen Minh Tuan
Pham Xuan Duc |

Xây dựng và phát triển con người theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng - liên hệ trong giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin tại Trường Đại học Sao Đỏ

Teaching the Marxist-Leninist Philosophy module at Sao Do University on human construction and development in the light of the XIII Party Congress

Đỗ Thị Thùy, Đặng Thị Dung

Email: thuydhsd@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 06/10/2021

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 28/3/2022

Ngày chấp nhận đăng: 31/3/2022

Tóm tắt

Con người và nhân tố con người luôn là vấn đề trung tâm của mọi chiến lược phát triển và là yếu tố cốt lõi trong sức mạnh của mỗi quốc gia nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong tiến trình xây dựng xã hội mới, Đảng ta đã khẳng định: Nguồn lực quý báu nhất, có vai trò quyết định nhất là con người Việt Nam; nhân tố con người chính là nguồn sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam. Nhận thức đúng đắn vai trò của con người trong bối cảnh mới, Đảng ta đã vận dụng chủ nghĩa Mác và tư tưởng Hồ Chí Minh để đưa ra những chủ trương, đường lối đúng đắn nhằm xây dựng con người mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để làm rõ được vấn đề này trong giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin tại Trường Đại học Sao Đỏ, tác giả bài viết tập trung luận giải một số vấn đề cơ bản về xây dựng và phát triển con người theo quan điểm Đại hội XIII của Đảng và vận dụng vào trong giảng dạy học phần Triết học Mác - Lênin.

Từ khóa: Con người; phát triển con người; đại hội XIII.

Abstract

People and human factors are always the central issue of every development strategy and the core factor in the strength of each country in general and in Vietnam in particular. Inheriting the viewpoints of Marxism-Leninism and Ho Chi Minh's thought in the process of building a new society, our Party has affirmed: the most valuable and decisive resource is the Vietnamese people; The human factor is the source of the endogenous strength of the Vietnamese nation. Properly aware of the role of people in the new context, our Party has applied Ho Chi Minh's thought to come up with the right guidelines and directions to build a new human being in the period of accelerating industrialization, modernize the country. In order to clarify this issue in the teaching of the Marxist-Leninist Philosophy module at Sao Do University, the author of the article focuses on explaining some basic issues of human construction and development from the perspective of the University of Science and Technology. XIII Congress of the Party and apply it in the teaching of the Marxist-Leninist philosophy course.

Keywords: People; human development; XIII congress.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” đã được Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI)

thông qua. Quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết là lấy người học làm trung tâm của quá trình đào tạo là một chủ trương hoàn toàn đúng đắn và phù hợp với xu thế của thời đại. Việc giảng dạy triết học Mác - Lênin tại Trường Đại học Sao Đỏ luôn được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường chú trọng và có những định hướng cụ thể, nhất là những nội dung lý luận cốt lõi của học phần. Trong những nội dung đó, vấn đề xây dựng và phát triển con người luôn được định hướng và mở rộng nội hàm gắn liền với quá trình phát triển

Người phản biện: 1. PGS. TS. Nguyễn Ngọc Hà
2. PGS. TS. Nguyễn Thanh Bình

của đất nước cũng như qua các kỳ Đại hội của Đảng. Để tạo hứng thú cho sinh viên trong việc học tập học phần Triết học Mác - Lênin về vấn đề xây dựng và phát triển con người tác giả bài báo đã đưa ra những lưu ý khi giảng dạy học phần dưới ánh sáng của Đại hội XIII của Đảng. Từ đó trang bị cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc cho sinh viên trong quá trình học tập và cuộc sống, vững tin vào con đường mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn.

2. QUAN ĐIỂM ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VỀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI

2.1. Quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người

Trong mọi thời đại lịch sử, vấn đề con người luôn là vấn đề trung tâm của triết học. Học thuyết Mác là sự tiếp nối và là bước ngoặt trong nhận thức về phát triển con người, nó tạo ra tiền đề lý luận để nhân loại bước sang một kỷ nguyên mới. Đối với con người đứng đầu nhà nước mà Hêghen gọi là “con người đặc thù”, thì bản chất của nó, như C.Mác đã phân tích, cũng “không phải là râu của nó, không phải là máu của nó, không phải là bản chất thể xác trừu tượng của nó, mà là phẩm chất xã hội của nó. C.Mác đã đưa ra một định nghĩa nổi tiếng: “Trong tính hiện thực của nó, bản chất con người là tổng hòa những quan hệ xã hội”. Trong luận đề này, C.Mác phê phán L.Phoiơbác đã coi con người như những cá nhân trừu tượng, cô lập và bản chất của con người chỉ là “cái trừu tượng cố hữu của những cá nhân riêng biệt” hoặc “bản chất con người chỉ có thể được hiểu là “loài”, là tính phổ biến nội tại, gắn bó một cách thuần túy tự nhiên đồng đảo cá nhân hợp lại với nhau”. Như vậy, bản chất con người không phải là trừu tượng mà là cụ thể, không phải là tự nhiên mà là lịch sử, không phải là vốn có trong mỗi cá nhân riêng biệt, cô lập mà là tổng hòa của toàn bộ các mối quan hệ xã hội. Nếu tách con người khỏi các quan hệ xã hội thì không còn là con người, mà chỉ là một loài sinh vật mang tính bày đàn sinh vật chứ không phải là xã hội con người.

Khi nói con người là tổng hòa các mối quan hệ thì trong các mối quan hệ xã hội ấy, quan hệ sản xuất đóng vai trò chi phối, quyết định các quan hệ xã hội khác, vì nó xác định con người thuộc các giai cấp khác nhau. Khi nói con người trong xã hội có giai cấp thì phải nói đến tính giai cấp của nó. Các quan hệ xã hội bao gồm nhiều loại. Nếu xét mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, hay giữa cá nhân con người và cộng đồng xã hội thì có quan hệ gia đình, họ tộc, quan hệ làng xã, quan hệ giai cấp, quan hệ dân tộc - đất nước - Tổ quốc, quan hệ nhân loại. Nếu xét về tính chất các quan hệ xã hội thì có quan hệ sản xuất và các quan hệ khác, như quan hệ chính trị, đạo đức, quan hệ tôn giáo...

Là người Việt Nam đầu tiên đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh, hơn ai hết là người

ý thức rõ, nhận thức sâu sắc học thuyết Mác về con người và phát triển con người toàn diện. Tiếp thu và vận dụng sáng tạo học thuyết đó của chủ nghĩa Mác vào hoàn cảnh lịch sử cụ thể của Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần khẳng định: “Con người là vốn quý nhất, chăm lo cho hạnh phúc của con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất của chế độ ta”, rằng “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”. Từ lập trường tư tưởng đó, mọi hoạt động của Hồ Chí Minh luôn luôn “vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”. Và việc xây dựng con người Việt Nam mới - con người phát triển toàn diện đã trở thành tư tưởng quán xuyên, nhất quán trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người. Và với Người, “bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau”, đào tạo “những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa”, có sự phát triển toàn diện, “vừa hồng, vừa chuyên”, vừa có đức, vừa có tài, bao giờ cũng là “một việc rất quan trọng và rất cần thiết”, là mối quan tâm hàng đầu.

2.2. Nội dung quan điểm của Đại hội XIII về xây dựng và phát triển con người

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người mới, Đảng ta luôn coi con người là nguồn lực quý báu nhất, là nhân tố quyết định thành công của cách mạng, là nguồn sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam. Đối với một nước chủ động lựa chọn và kiên trì con đường phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa như Việt Nam, sự phát triển, tăng trưởng kinh tế, xét đến cùng cũng là vì con người, hướng đến con người. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Đảng ta xác định một trong những yếu tố quyết định việc chúng ta có tranh thủ tận dụng thành công những thuận lợi, cơ hội và vượt qua thách thức, khó khăn mà quá trình đó đặt ra hay không phụ thuộc đáng kể vào con người.

Vấn đề xây dựng và phát triển con người được đề cập đầu tiên tại Đại hội lần thứ IV của Đảng và tại Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã chú trọng đến quyền làm chủ của nhân dân lao động “thực chất là tôn trọng con người, phát huy sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, hướng sự sáng tạo đó vào sự nghiệp xây dựng xã hội mới” [3, tr. 9]. Tiếp tục qua các kỳ Đại hội VII, VIII, IX, X, XI, XII, con người Việt Nam đều rất sáng tạo, năng động và luôn tìm ra những lối thoát, những đường hướng đi lên để xây dựng xã hội tốt đẹp. Lịch sử cũng chứng minh: Thời kỳ nào cách mạng biết phát huy mạnh mẽ nhân tố con người, tạo mọi điều kiện cho hoạt động sáng tạo của con người thì con người Việt Nam luôn biết “chuyển bại thành thắng”, chuyển từ tình thế khó khăn thành lợi thế trong đó con người là động lực trung tâm. Do đó, Báo cáo tổng kết một số vấn đề

lý luận - thực tiễn qua 20 năm đổi mới (1986 - 2006), Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định: “Con người là vốn quý nhất, phát triển con người với tư cách vừa là động lực, vừa là mục tiêu của cách mạng, của sự nghiệp đổi mới đất nước; gắn vấn đề nhân tố con người với tinh thần nhân văn nhằm tạo điều kiện cho con người phát triển toàn diện, sống trong một xã hội công bằng và nhân ái, với những quan hệ xã hội lành mạnh. Con người và sự phát triển con người được đặt vào vị trí trung tâm của chiến lược kinh tế - xã hội, mở rộng cơ hội, nâng cao điều kiện cho con người phát triển” [7, tr.78-79].

Kế thừa các thành tựu lý luận và thực tiễn đạt được trong xây dựng và phát triển con người, Đại hội XIII của Đảng đã nêu tư tưởng chỉ đạo, nhiệm vụ, phương hướng chủ yếu về xây dựng con người Việt Nam trong điều kiện mới, nhất là phát triển nguồn lực con người trước tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, cũng như bối cảnh kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Điều này được biểu hiện trên các nội dung:

Thứ nhất, coi con người là trung tâm của sự phát triển và kiên định phát triển con người Việt Nam toàn diện. Đảng ta chủ trương: “Coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực quan trọng nhất và mục tiêu của sự phát triển; lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam là nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững” [8, tr. 215 - 216]. Đồng thời khẳng định: “Mọi chính sách của Đảng, Nhà nước đều phải hướng vào nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và hạnh phúc của nhân dân” [8, tr. 216], thực hiện: “phát huy nhân tố con người, lấy nhân dân làm trung tâm; phát huy vai trò của văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực của sự phát triển” [8, trang 99], khẳng định vị trí, vai trò nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của mỗi người dân. Do vậy, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam;... phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất.

Để thực hiện chủ trương trên, Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ, cần: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức, trách nhiệm cao đối với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc” [8, tr. 231]; thực hiện phương châm: “Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế (công dân toàn cầu)” [8, tr. 232-233].

Thứ hai, thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách và coi trọng giáo dục, khoa học để con người có điều kiện phát triển toàn diện. Văn kiện thực hiện: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại” [8, tr. 47]. Đồng thời, cần: “Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của nhân dân. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững. Phát triển hệ thống bảo hiểm xã hội linh hoạt, đa dạng, đa tầng, hiện đại. Bảo đảm cung cấp và nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, nhất là đối với người nghèo, người yếu thế trong xã hội, quan tâm chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân” [8, tr. 47-48].

Đảng ta chủ trương coi trọng giáo dục, đào tạo để phát triển con người đáp ứng yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng đất nước. Theo đó, công tác giáo dục phải: “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam” [8, tr. 136 - 137].

Bên cạnh các chính sách kinh tế - xã hội, công tác giáo dục và đào tạo, Đại hội XIII của Đảng còn khẳng định vai trò của khoa học trong phát triển nguồn lực con người. Đảng chỉ rõ: “Khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị góp phần tích cực cung cấp luận cứ cho việc xây dựng đường lối, chính sách; bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, con người Việt Nam và bảo vệ Tổ quốc” [8, trang 63-64]; thực hiện “Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe con người” [8, tr. 267].

Thứ ba, quan tâm bảo đảm quyền con người, quyền công dân và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra phương hướng: “Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Hoạt động tư pháp phải có trọng trách bảo vệ công lý, bảo vệ quyền

con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, cá nhân” [8, tr.177]. Theo đó, phải tiến hành đồng bộ các biện pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân và doanh nghiệp. Phát triển hoạt động dịch vụ pháp lý và các thiết chế giải quyết tranh chấp ngoài tòa án. Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, thi hành án trong lĩnh vực dân sự, hành chính, đầu tư, kinh doanh, thương mại và bảo vệ người tiêu dùng.

Cùng với bảo đảm quyền con người, quyền công dân, Đại hội XIII của Đảng còn coi trọng vấn đề phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới với chủ trương: “Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực số, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý, quản trị doanh nghiệp; nhân lực quản lý xã hội và tổ chức cuộc sống, chăm sóc con người” [8, tr.231]. Đảng ta định hướng ưu tiên nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến căn bản, mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ người tài; đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí phấn đấu vươn lên, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Có thể thấy rằng, quan điểm Đại hội XIII của Đảng về con người và phát triển nguồn lực con người là hệ thống toàn diện và có tính cập nhật, đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực trong bối cảnh mới của xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, nhất là trước tác động ngày càng sâu, rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đảng ta khẳng định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời phải là những con người có tri thức và đạo đức. Vì vậy, vấn đề cốt lõi là phải thực hiện chiến lược giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, phát triển con người một cách toàn diện cả thể lực lẫn trí lực. Nhiệm vụ của giáo dục và đào tạo là đưa con người đạt đến những giá trị phù hợp với đặc điểm văn hóa và những yêu cầu mới đặt ra đối với con người Việt Nam để thực hiện quá trình đổi mới của nước ta, nhất là trong bối cảnh sự tác động ngày càng sâu, rộng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu thế hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế tri thức hiện nay.

3. THỰC TRẠNG GIẢNG DẠY VẤN ĐỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

3.1. Đánh giá thực trạng học tập, nghiên cứu vấn đề xây dựng và phát triển con người của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ

Sinh viên Trường đại học Sao Đỏ hiện nay có số lượng gần 4.000 sinh viên, trong đó tổng số lượng sinh viên hệ đại học chính quy như sau: Sinh viên đại học khoá 9 là: 333 sinh viên; sinh viên đại học khoá 10 là: 800 sinh viên; sinh viên đại học khoá 11 là: 850 sinh viên; sinh viên đại học khoá 12 là: 950 sinh viên; Ở lứa tuổi này sinh viên đã hình thành khả năng tư duy trừu tượng, năng động, sáng tạo. Nếu biết phát huy sinh viên có thể chuyển hóa từ nhận thức thành quá trình tự học, tự nghiên cứu một cách chủ động và sáng tạo. Trong các học phần đại cương dành cho sinh viên học tập, nghiên cứu trong những năm đầu vào học tại trường, trong đó có học phần Triết học Mác - Lênin. Có thể khẳng định học phần Triết học Mác - Lênin là môn học rất quan trọng, nó đóng vai trò là nền tảng tư tưởng trong hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người, xây dựng cho sinh viên thế giới quan khoa học và nhân sinh quan cách mạng. Những nội dung trong môn học Triết học Mác-Lênin bao gồm 3 chương: Chương 1: Triết học và vai trò của Triết học trong đời sống xã hội, Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng, Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử. Vấn đề xây dựng và phát triển con người nằm ở phần V: Triết học về con người thuộc Chương III cả học phần Triết học Mác Lênin. Trong khi giảng dạy những nội dung của vấn đề xây dựng và phát triển con người

Những mặt tích cực: Các giảng viên giảng dạy học phần này có lẽ cũng thấy được tính mờ hồ, mất tập trung, buồn ngủ trong những tiết học của mình. Để môn học nào đó thực sự hấp dẫn cần tập hợp nhiều yếu tố như nội dung chương trình, kiến thức nền, độ tiệm cận với thực tế cuộc sống... nhưng tác giả bài báo cho rằng nhân tố quan trọng nhất nằm nơi người trực tiếp truyền đạt đó chính là người thầy. Trong đó, vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giảng viên triết học Mác - Lênin là hết sức quan trọng. Nghiên cứu những nội dung trong văn kiện của Đại hội XIII vào giảng dạy nội dung triết học là quá trình biện chứng giữa nghiên cứu, học tập, quán triệt và trực tiếp tham gia tuyên truyền Nghị quyết của Đảng. Vì vậy, mỗi giảng viên khoa Giáo dục chính trị và Thể chất, Trường Đại học Sao Đỏ giảng dạy triết học đã quán triệt tư tưởng chỉ đạo “là công việc thường xuyên, phải được thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản, khoa học trong suốt cả nhiệm kỳ” [1]. Theo đó, giảng viên nắm vững và vận dụng sáng tạo các nội dung Triết học Mác - Lênin những quan điểm của Đại hội XIII của Đảng vào từng phần cụ thể của vấn đề con người. Trong mỗi phần cụ thể của vấn đề các giảng viên đã tích cực lấy ví dụ

thực tiễn gắn với nội dung bài học để sinh viên có thể hiểu rõ và vận dụng được với bản thân. Các giảng viên đã khéo léo đưa những điểm mới trong nghiên cứu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Các giảng viên Triết học Mác - Lênin đã tích cực tra cứu, tìm tòi sâu sắc từng quan điểm, tư tưởng, đặc biệt là những luận cứ, luận chứng, cơ sở lý luận và thực tiễn để làm rõ từng quan điểm, chủ trương, giải pháp cho sâu sắc, thấy rõ tính kế thừa và phát triển, thể hiện tư duy và tầm nhìn của Đảng ta trong Văn kiện Nghị quyết Đại hội. Như vậy, mới thấy rõ cơ sở lý luận, thực tiễn của từng quan điểm, chủ trương mà vận dụng vào giảng dạy nội dung triết học. Từ đó sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ có thể nắm được những nội dung cốt lõi về vấn đề con người theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tự suy nghĩ những hành động và việc làm tốt đẹp của bản thân mình để xây dựng đất nước. Tác giả khi tiến hành điều tra về sự hứng thú khi học đến vấn đề con người của 120 sinh viên đại học khóa 150 (lớp ĐK 12- NNTQ 3, ĐK 12 - Đ3, ĐK12 - KTĐK & TĐH3, ĐK 12 - TP), tác giả thu được kết quả như sau:

Bảng 1. Sự hứng thú khi học vấn đề con người của học phần Triết học Mác - Lênin đối với sinh viên

Tổng số	Rất hứng thú (%)	Hứng thú (%)	Bình thường (%)	Không quan tâm (%)
150	65 = 43,3%	35 = 23,3%	25=16,7%	25 = 16,7%

Nhận xét:

Như vậy, qua kết quả thăm dò có đến 43,3% sinh viên rất hứng thú khi học vấn đề con người trong học phần Triết học Mác - Lênin, 23,3% sinh viên khẳng định là hứng thú, 16,7% sinh viên khẳng định bình thường còn 16,7% sinh viên cho rằng không quan tâm, con số 16,7% cho thấy vẫn còn một bộ phận sinh viên chưa nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề con người trong học phần Triết học Mác - Lênin đối với bản thân.

Nhìn biểu đồ ta thấy, một thực tế dễ hiểu đối với học phần Triết học Mác - Lênin là học phần mang tính học thuật cao, trừu tượng, khái quát. Trong bài viết của tác giả Trương Khắc Trà có đề cập về một hạn chế nhất định, đó là: Một sự thật đáng buồn là cảm nhận đầu tiên của những sinh viên với các môn khoa học Mác - Lênin chỉ gói gọn trong một từ: “chán”. Các giảng viên giảng dạy học phần này có lẽ cũng thấy được tính mờ hồ, mất tập trung, buồn ngủ trong những tiết học của mình. Một số sinh viên không quan tâm đến học phần, không tập trung vào bài giảng trên lớp, không đọc giáo trình hoặc đọc tài liệu liên quan đến các vấn đề triết học đặc biệt là vấn đề con người mà tác giả bài báo đang đề cập. Một điều cũng ảnh hưởng đến sự tiếp thu của sinh viên về nội dung con người và xây dựng con người trong giáo trình còn rất ít, những nội dung trong giáo trình chưa có ý rõ ràng.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY VẤN ĐỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Từ những vấn đề phân tích trên để tạo hứng thú cho sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ trong quá trình học Triết học Mác - Lênin, khi giảng dạy về vấn đề xây dựng và phát triển con người cần chú trọng ở một số nội dung cụ thể sau.

Thứ nhất, trong quá trình giảng dạy cần truyền tải cho sinh viên hiểu được vị trí con người là trung tâm của sự phát triển.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của con người, coi con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Người luôn khẳng định: “Để trăm lần dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong”. Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng; củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa. Có thể nói, xuyên suốt toàn bộ quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ trọng tâm và chiến lược phát triển, Đảng đều đặt con người, quần chúng nhân dân ở trung tâm của sự phát triển. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của con người trong chiến lược phát triển đất nước thể hiện rõ nét trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại... Đây chính là bước hoàn thiện lý luận đổi mới của Đảng ta về mục tiêu lấy con người - quần chúng nhân dân là mục tiêu, nguồn lực, là chủ thể và trung tâm của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Trong cuốn sách: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Xã hội xã hội chủ nghĩa là xã hội hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, dựa trên nền tảng lợi ích chung của toàn xã hội hài hòa với lợi ích chính đáng của con người... Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội”. Có thể khẳng định, trong mọi đường lối, chiến lược phát triển của Đảng ta đều xuất phát từ vấn đề con người, lấy con người làm trung tâm để hướng tới xây dựng một xã hội mới với sự phát triển toàn diện của con người và tiến bộ xã hội.

Thứ hai, giúp sinh viên thấy được con người xây dựng đất nước trong thời kỳ mới phải là con người phát triển toàn diện.

Con người toàn diện là con người có cả đức và tài (vừa hồng vừa chuyên) trong đó đức là gốc. Đức là đạo đức, nhưng đó không phải là đạo đức thủ cựu, mà là đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, đó không phải là đạo đức vì danh vọng cá nhân mà là vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người. Để con người phát triển toàn diện thì phải tu dưỡng, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn, kết hợp giáo dục và tự giáo dục. Các phẩm chất và năng lực của con người không phải “từ trên trời sa xuống” mà phải “do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển mà củng cố” [1, tr.293]. Giáo dục là công việc của toàn xã hội, có vai trò đặc biệt quan trọng, nhất là đối với thế hệ trẻ. Xã hội cần những con người như thế nào thì thông qua giáo dục, con người như thế đó sẽ đào tạo và xuất hiện. Giáo dục gắn liền với tự giáo dục. Nội dung giáo dục phải toàn diện cả đức, trí, thể, mỹ. Phải đặt đạo đức, lý tưởng và tình cảm cách mạng, lối sống xã hội chủ nghĩa lên hàng đầu. Hai mặt đức, tài thống nhất với nhau, trong đó “đức” là gốc, là nền tảng cho tài năng phát triển. Đồng thời, nội dung giáo dục phải chứa đựng tính dân tộc, chủ nghĩa yêu nước, giá trị nhân văn, truyền thống văn hóa của dân tộc, lịch sử, địa dư, làm tính, khoa học tự nhiên, xã hội, chính trị, cách viết báo cáo, nghĩa vụ và quyền lợi của người công dân, ngoài ra phải lĩnh hội những giá trị khoa học của thế giới.

Thứ ba, giảng viên khi giảng dạy luôn vận dụng vào hoạt động thực tiễn của sinh viên.

Đối với sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ khi nghiên cứu nội dung về vấn đề xây dựng và phát triển con người trong học phần triết học Mác - Lênin cần tập trung tìm hiểu, phân tích, mở rộng gắn lý luận với thực tiễn để bài học trở nên phong phú với nhiều cách tiếp cận hơn. Đồng thời tăng cường các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, nêu vấn đề, phân biện để giúp sinh viên nắm bắt được những đặc điểm vị trí và vai trò của con người hiện nay. Các khái niệm phải làm rõ: Con người, bản chất của con người. Liên hệ được với bản thân các nội dung học tập, giảng viên giảng dạy học phần triết học Mác - Lênin cần cho sinh viên nhận thấy được trách nhiệm của mình với đất nước. Trong thời đại ngày nay, ngoài kiến thức chuyên môn, mỗi sinh viên cần trang bị cho mình những kỹ năng cần thiết để hoàn thiện bản thân và hòa nhập tốt với xã hội. Vì sinh viên ngày nay không chỉ “học để biết, học để tự khẳng định mình” mà còn “học để chung sống, học để làm việc”. Sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ luôn hăng hái, nhiệt huyết, tham gia nhiều hoạt động mang ý nghĩa lớn đối với nhà trường và xã hội, như các hoạt động: Mùa hè xanh, bảo vệ môi trường, tham gia cung cấp nhu yếu phẩm các chốt COVID... Đối với những hoạt động tại nhà trường, sinh viên là lực lượng nòng cốt, làm tốt vai trò xung kích tình nguyện, với tinh thần “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”. Cũng từ các hoạt động của tuổi trẻ, sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ có dịp phát

triển tài năng, năng khiếu, sở thích cũng như nâng cao được kiến thức chuyên môn, qua đó rèn luyện và phát triển kỹ năng cho bản thân, giúp sinh viên trưởng thành hơn trong học tập và cuộc sống.

Trên cơ sở khẳng định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của cách mạng, Hồ Chí Minh cho rằng “trồng người” là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng. Đây là chiến lược trọng tâm, một bộ phận hợp thành chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cho nên hướng tới sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ với những phẩm chất cơ bản sau:

Một là, con người mới có tư tưởng xã hội chủ nghĩa: Có ý thức làm chủ, có tinh thần tập thể, có tư tưởng mình vì mọi người, mọi người vì mình, có tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết chí vươn lên, có tinh thần tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Hai là, có đạo đức và lối sống xã hội chủ nghĩa: Trung với nước, hiếu với dân, yêu thương con người, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, có tinh thần quốc tế trong sáng, lối sống lành mạnh.

Ba là, có tác phong xã hội chủ nghĩa: Làm việc có kế hoạch, biện pháp, có quyết tâm, tổ chức, kỷ luật, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, lao động hăng say, không sợ khó, sợ khổ, làm việc vì lợi ích của xã hội, tập thể và của bản thân.

Bốn là, có năng lực làm chủ: Làm chủ bản thân, gia đình và công việc mình đảm nhiệm, đủ sức khỏe và tư cách tham gia làm chủ nhà nước và xã hội, thực hiện tốt quyền công dân; không ngừng nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học công nghệ, chuyên môn nghiệp vụ để làm chủ.

Thứ tư, giúp sinh viên xây dựng bản lĩnh chính trị trong cuộc sống.

Trong xu thế biến đổi nhanh chóng của thế giới cùng với việc đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nước ta phải đối mặt với hàng loạt các vấn đề về đạo đức như: Sự xâm nhập của các giá trị đạo đức mới, sự xâm nhập giữa các giá trị hiện đại và truyền thống, việc cải tạo và loại bỏ một số giá trị cũ không còn thích hợp với thời hiện đại, những thói quen, phong tục tập quán, nếp tư duy cũ, mâu thuẫn giữa những đặc thù của đất nước, khu vực với những tiêu chí chung của nhân loại. Bạo lực học đường, bạo lực gia đình và trong xã hội chưa được ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Tác động phức tạp của mạng xã hội, đặc biệt là internet, facebook trong không ít trường hợp làm mất an ninh, an toàn xã hội, nhất là trong giới trẻ. Vấn đề giáo dục thẩm mỹ, đạo đức, lối sống trong thanh niên chưa được quan tâm đúng mức; trước tác động của mặt trái cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế. Một số hủ tục lạc hậu trong tổ chức lễ hội ở một vài địa phương chậm được khắc phục Những điều này đã gây một sự xáo trộn lớn trong đời sống của thanh niên

